

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 111/2017/TLST-DS ngày 01 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* **Huỳnh Thị Lệ T** - sinh năm 1964;

* *Bị đơn:* **Nguyễn Minh T1** - sinh năm 1981;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn Huỳnh Thị Lệ T, bị đơn Nguyễn Minh T1 và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Mai Thị Q thống nhất bà Q là người được anh T1 nhờ đi lấy số tiền 35.000.000 đồng mà anh T1 vay của chị T.

Chị Huỳnh Thị Lệ T và anh Nguyễn Minh T1 thống nhất hiện nay anh T1 còn nợ lại chị T số tiền là 32.000.000 đồng (ba mươi hai triệu đồng).

Chị T và anh T1 thỏa thuận anh T1 có nghĩa vụ trả cho chị T số tiền nợ 32.000.000 đồng, thực hiện trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) cho đến khi trả xong nợ, thời gian trả nợ vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu thực hiện trả từ ngày 01/8/2017 cho đến ngày 01/11/2018 anh T1 phải trả xong nợ.

Kể từ ngày chị T có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh T1 chậm trả tiền thì anh T1 còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về án phí: Chị T và anh T1 thỏa thuận chị T chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 1.550.000 đồng (một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số 38666 ngày 01/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây nên hoàn lại chị T số tiền 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện GCT;
- Chi cục THADS huyện GCT;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mai Thị Đào Oanh